PHỤC HỒI THẬN TRỌNG

VN-Index		1.317,33
1D	10,47	0,80%
YTD	50,55	4,0%
GTGD (tỷ đồng)		215.026
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng)		(440,8)
Vốn hóa (Tỷ đồng)		5.522.957

HNX-Index		236,42
1D	1,36	0,58%
YTD	8,99	3,95%
GTGD (tỷ đồng)		1.146,0
NĐTNN- GT ròng (tỷ đồng)		0,14
Vốn hóa (Tỷ đồng)		381.176

Upcom-Index		98,47
1D	0,42	0,43%
YTD	3,41	3,59%
GTGD (tỷ đồng)		574,2
NĐTNN- GT ròng (tỷ đồng)		(22,41)
Vốn hóa (Tỷ đồng)		1.431.132

8	308	81	133

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 10,47 điểm (+0,8%) lên mức 1.317,33 điểm; HNX-Index tăng 1,36 điểm (+0,58%) lên mức 236,42 điểm; Upcom tăng 0,42% điểm (+0,43%) lên mức 98,47 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 620,03 triệu cổ phiếu, tương đương 15.027 tỷ VND, giảm 28,55% so với phiên hôm trước và giảm 24,98% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 441 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu SSI, MSN, FRT… Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu VRE, VHM, GEX...

Chiến lược giao dịch: VN-Index giao dịch tích cực ngay từ đầu phiên, sắc xanh phủ rộng khắp các nhóm ngành, đồng thuận nhất vẫn là dòng ngân hàng và họ Vingroup đã giúp VN-Index đóng cửa cao nhất ngày . Tuy nhiên, khối ngoại vẫn duy trì bán ròng và dòng tiền ở mức thấp. Mặc dù VN-Index có dấu hiệu phục hồi so với 4 phiên trước, nhưng xu hướng ngắn hạn vẫn ở trạng thái yếu và chưa có sự đảo chiều rõ rệt. Do đó, thị trường có thể tiếp tục rung lắc và giảm điểm trong thời gian tới. Nhà đầu tư nên thận trọng, quan sát kỹ và tập trung vào những cổ phiếu có dòng tiền mạnh và tiềm năng đầu tư riêng biệt.

Về kỹ thuật: VN-Index test lại ngưỡng Fibonacci Projection 50% (1.300-1.315 điểm), MACD tiếp tục hướng đi xuống sau khi cho tín hiệu bán trước đó.

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VRE	163,22	20.000	4,44
VHM	119,09	53.000	3,31
GEX	77,60	24.400	3,83
VIC	37,82	59.700	2,93
VCI	31,74	39.000	1,83

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
SSI	167,39	26.050	0,19
MSN	106,28	66.200	-0,90
FRT	104,38	154.000	-6,67
FPT	67,12	120.500	-0,41
DGC	63,47	98.200	-1,41

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Giảm
Xu hướng tuần	-	Đi ngang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	51,88	Mua
MFI	35,39	Quan sát
MA10	1.322,42	Quan sát
MA20	1.324,50	Quan sát
MA50	1.292,68	Mua
MA100	1.272,73	Mua

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index tăng 10,47 điểm (+0,8%) lên mức 1.317,33 điểm; HNX-Index tăng 1,36 điểm (+0,58%) lên mức 236,42 điểm; Upcom tăng 0,42% điểm (+0,43%) lên mức 98,47 điểm

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 620,03 triệu cổ phiếu, tương đương 15.027 tỷ VND, giảm 28,55% so với phiên hôm trước và giảm 24,98% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, STB (+3,66%), TCB (+1,64%), VIC (+2,93%) là những mã có tác động tích cực nhất.

Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]

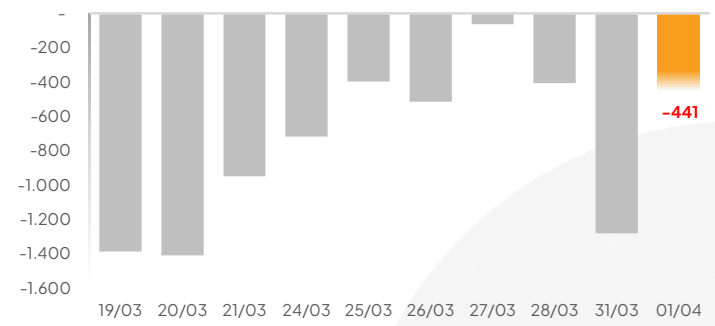

Khối ngoại mua ròng nhẹ trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

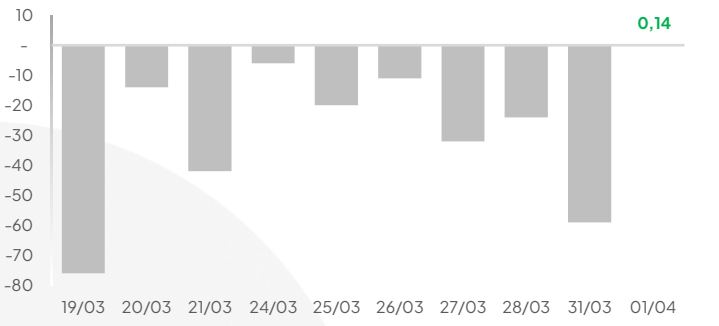

Các nhóm cổ phiếu của chỉ số VN-Index ghi nhận tăng điểm trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số

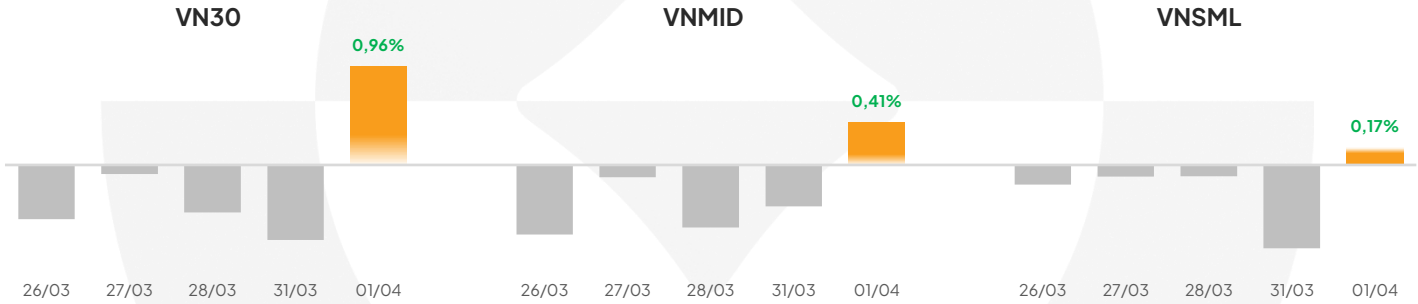

Top 3 ngành tăng mạnh trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành

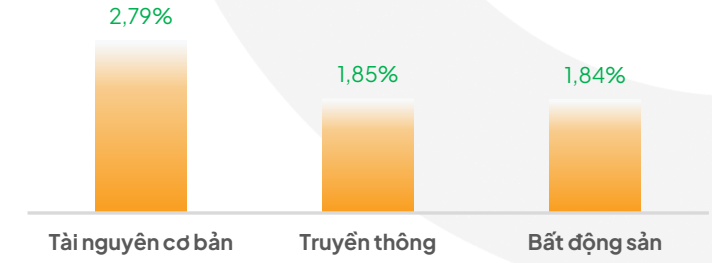

Top 3 ngành giảm mạnh trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành

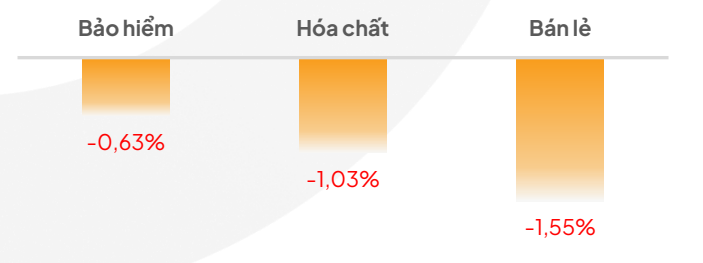

Ngành Tài nguyên cơ bản là ngành tích cực nhất trong phiên hôm nay khi tăng 2,79% với cổ phiếu SMC tăng trần 6,86%. Theo sau là ngành Truyền thông và Bất động sản. Ở chiều ngược lại, ngành Bán lẻ ít tích cực nhất phiên hôm nay với mức giảm 1,55% với cổ phiếu tác động là FRT giảm 6,67%, theo sau là ngành Hóa chất giảm 1,03% với tác động từ nhóm cao su tiếp tục giảm điểm và ngành thứ 3 là Bảo hiểm giảm 0,63%.

TIN NỔI BẬT TRONG NGÀY

REE: Sáng ngày 1/4, Công ty cổ phần Cơ điện Lạnh tổ chức ĐHCĐTN 2024, bàn về kế hoạch kinh doanh 2025, CEO Mai Thanh của REE Corp chia sẻ kế hoạch không cổ phần hóa các mảng kinh doanh, mà thay vào đó tập trung đầu tư vào các ngành mới như điện rác (WTE), LNG, bất động sản TOD, và trung tâm dữ liệu. Công ty đặt mục tiêu doanh thu năm 2025 đạt 10.248 tỷ đồng, tăng 22% so với năm trước. Trong đó, ngành năng lượng và bất động sản đóng góp chính vào lợi nhuận. REE Energy sẽ mở rộng công suất, với mục tiêu tăng thêm 100MW trong năm 2025 và 500MW trong ba năm tới. REE Land dự báo tăng trưởng mạnh mẽ nhờ việc bán các sản phẩm bất động sản và tìm kiếm quỹ đất phát triển mới.

Giá vàng trong nước và thế giới đồng loạt tăng mạnh vào ngày 1/4. Giá vàng miếng SJC trong nước đã tăng thêm 700 nghìn đồng ở chiều mua vào và 800 nghìn đồng ở chiều bán ra, đạt mức 99,9 - 102,6 triệu đồng/lượng. Trong khi đó, vàng nhẫn cũng ghi nhận mức tăng mạnh, dao động từ 99,7 - 102 triệu đồng/lượng. Trên thị trường quốc tế, giá vàng tăng 38 USD/ounce, lên 3.145,3 USD/ounce, đạt mức cao kỷ lục. Đà tăng này chủ yếu được thúc đẩy bởi lo ngại về lạm phát và tác động từ chính sách thuế quan, khiến nhu cầu tìm kiếm tài sản trú ẩn an toàn như vàng tăng cao.

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	**PVD**	Theo dõi	23,0-23,4			27.000	22.000			
2	**DBC**	Theo dõi	28,8-29,7			34.000	27.500			
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	**HAG**	Nắm giữ	11,8-12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			4,2%
2	**TCB**	Nắm giữ	23,5-23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			17,7%
3	**ACB**	Nắm giữ	24,6-25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600			5,7%
4	**MWG**	Nắm giữ	56,8-58	25/02/2025	57.400	65.000	54.500			2,1%
5	**VRE**	Nắm giữ	16,9-17,1	27/02/2025	16.900	19.000	16.100			18,3%
6	**KBC**	Nắm giữ	29,4-29,7	27/02/2025	29.450	34.000	28.000			3,7%
7	**HPG**	Nắm giữ	27,6-27,8	17/3/2025	27.750	32.000	26.300			-2,7%
8	**NLG**	Nắm giữ	34,0-35,0	19/3/2025	34.500	40.000	32.800			0,7%
9	**NTP**	Nắm giữ	66,0-67,0	25/03/2025	66.000	76.000	63.500			1,4%
10	**TV2**	Nắm giữ	34,0-35,0	26/03/2025	34.900	40.000	32.800			-2,9%
11	**REE**	Nắm giữ	71,5-72,5	27/03/2025	72.000	80.000	68.500			-0,7%
12	**GIL**	Nắm giữ	17,3-17,7	31/03/2025	17.600	20.000	16.500			0,9%
13	**POW**	Nắm giữ	12,4-12,7	01/04/2025	12.850	14.500	11.700			0,8%
14	**MSB**	Nắm giữ	11,8-12,0	01/04/2025	12.050	13.500	11.300			1,2%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	MBS	Chốt lời	27,0-27,5	11/02/2025	27.400	31.500	26.000	05/03/25	30.800	12,4%
2	VCG	Chốt lời	17,5-17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800	07/03/25	22.300	22,2%
3	VHC	Chốt lời	68,8-69,5	13/02/2025	69.400	78.000	65.800	07/03/25	71.200	2,4%
4	VHM	Chốt lời	39,8-40,8	28/02/2025	40.850	45.000	38.000	07/03/25	45.750	6,7%
5	PLX	Chốt lời	39,0-39,8	10/02/2025	39.600	44.000	37.500	13/03/25	42.700	8,3%
6	DPG	Chốt lời	45,5-46,5	13/02/2025	44.600	53.000	43.500	13/03/25	48.700	9,0%
7	DXG	Chốt lời	14,7-14,1	19/02/2025	14.750	18.000	14.000	13/03/25	16.700	12,2%
8	HDB	Chốt lời	22,7-23,0	24/02/2025	22.950	26.000	21.800	13/03/25	23.650	3,1%
9	DGC	Cắt lỗ	107,6-109,0	06/3/2025	109.400	124.000	103.500	14/03/25	108.900	-0,5%
10	STB	Chốt lời	35,5-36,3	23/01/2025	36.450	41.000	34.100	18/03/25	39.050	7,1%
11	TCH	Chốt lời	15,1-15,5	19/02/2025	15.800	17.800	14.600	19/03/25	17.700	12,0%
12	MSN	Chốt lời	68,2-68,8	06/3/2025	68.300	78.000	65.400	19/03/25	69.500	1,8%
13	IDC	Cắt lỗ	56,0-56,5	11/3/2025	56.000	62.000	53.500	19/03/25	54.900	-2,0%
14	ANV	Cắt lỗ	16,8-17,4	7/3/2025	17.350	19.000	16.000	20/03/25	17.300	-0,3%
15	GAS	Chốt lời	66,8-67,8	03/3/2025	68.100	74.500	64.500	21/03/25	68.600	0,7%
16	VNM	Cắt lỗ	61,4-62,0	17/3/2025	62.400	67.500	59.000	21/03/25	61.800	-1,0%
17	PDR	Chốt lời	18,7-19,1	18/02/2025	19.100	22.500	17.800	24/03/25	20.100	5,2%
18	DGW	Chốt lời	38,0-38,7	27/02/2025	38.700	44.000	36.600	26/03/25	39.850	3,0%
19	VJC	Cắt lỗ	97,0-98,5	17/3/2025	98.700	107.000	97.600	31/03/25	95.900	-2,8%
20	GVR	Chốt lời	33,7-34,3	20/3/2025	34.000	39.000	31.800	31/03/25	34.650	1,9%

Email: research@lpbs.com.vn

Website:Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn)

Mở tài khoản LPBS tại:

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.